

Số: *912* /NQ-PVChem

Hà Nội, ngày *02* tháng *07* năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc: Ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động
của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ
Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 882/NQ-PVChem ngày 28/6/2021 của Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2021 của PVChem.

QUYẾT NGHỊ:

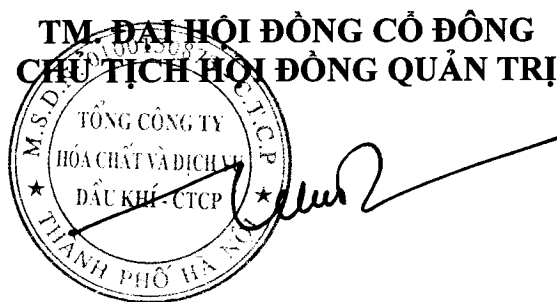
Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày
08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông PVChem về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và
Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP.

Điều 3. Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám
đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng Công ty mẹ - PVChem, Giám đốc
các Chi nhánh, Người đại diện phần vốn của PVChem tại các Đơn vị thành viên và các
cổ đông của PVChem chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Người được UQ CBTT;
- Lưu: VT, TK, PVChem, TCNL.



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 912/NQ-PVChem ngày 02 tháng 07 năm 2021
của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP)*

Hà Nội, tháng 06 năm 2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1. Định nghĩa.....	4
CHƯƠNG 2: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CÔNG TY CON, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT.....	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của PVChem	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của PVChem.....	6
CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVChem	7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của PVChem	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	9
CHƯƠNG 4: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG.....	10
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông.....	10
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	10
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	11
Điều 9. Chuyên nhượng cổ phần	11
CHƯƠNG 5: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	11
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát	11
CHƯƠNG 6: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	11
Điều 11. Quyền của cổ đông.....	11
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông.....	13
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 16. Thay đổi các quyền	17
Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	21
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	24
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	25
CHƯƠNG 7: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	25
Điều 24. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị	25
Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị.....	26
Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....	28
Điều 27. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị	30
Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	30
Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	31
Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	33
Điều 31. Người phụ trách quản trị và Thư ký PVChem	34
CHƯƠNG 8: TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....	35
Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý.....	35
Điều 33. Người điều hành PVChem	35
Điều 34. Bộ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	35
CHƯƠNG 9: ỦY BAN KIỂM TOÁN.....	37
Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán.....	37
Điều 36. Thành phần Ủy ban Kiểm toán	37
Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán	37
Điều 38. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	38

Điều 39. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	39
CHƯƠNG 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	39
Điều 40. Trách nhiệm cẩn trọng	39
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	39
Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	40
CHƯƠNG 11: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ PVCHEM.....	41
Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	41
CHƯƠNG 12: CÔNG NHÂN VIÊN, CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI KHÁC.....	42
Điều 44. Công nhân viên, công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác.....	42
CHƯƠNG 13: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	42
Điều 45. Phân phối lợi nhuận	42
CHƯƠNG 14: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	43
Điều 46. Tài khoản ngân hàng	43
Điều 47. Năm tài chính.....	43
Điều 48. Chế độ kế toán.....	43
CHƯƠNG 15: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	44
Điều 49. Báo cáo chính năm, bán niên và Quý.....	44
Điều 50. Báo cáo thường niên	44
CHƯƠNG 16: KIỂM TOÁN PVCHEM	44
Điều 51. Kiểm toán.....	44
CHƯƠNG 17: QUAN HỆ GIỮA PVCHEM VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT.....	45
Điều 52. Quan hệ giữa PVChem với công ty con.....	45
Điều 53. Quan hệ giữa PVChem với công ty liên kết.....	46
Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn góp ở công ty con, công ty liên kết.....	46
CHƯƠNG 18: DẤU CỦA PVCHEM.....	47
Điều 55. Con dấu	47
CHƯƠNG 19: GIẢI THỂ PVCHEM.....	47
Điều 56. Giải thể PVChem	47
Điều 57. Thanh lý	47
CHƯƠNG 20: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	48
Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ	48
CHƯƠNG 21: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	48
Điều 59. Điều lệ PVChem	48
CHƯƠNG 22: NGÀY HIỆU LỰC	49
Điều 60. Ngày hiệu lực	49

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (dưới đây gọi tắt là “PVChem”) là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - PVChem.

Điều lệ này được xây dựng và sửa đổi, bổ sung căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (CHXHCN VN) thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ nước CHXHCN VN ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Quyết định số 1544/QĐ-TCCB ngày 28 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí thành công ty cổ phần;
- Nghị quyết số 204b/NQ-DMC ngày 31/1/2008 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí thành mô hình Công ty mẹ - con;
- Nghị quyết số 1976/NQ-DMC ngày 26/12/2019 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP năm 2019 về việc đổi tên Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP thành Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP;

và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 28 tháng 6 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Điều lệ này thay thế bản Điều lệ được ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ - PVChem ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông, gồm 22 chương, 60 Điều, cụ thể như sau:

CHƯƠNG 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1.1 Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

- a. “PVChem/Tổng công ty” có nghĩa là Công ty mẹ - Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP, bao gồm các Ban/Văn phòng thuộc Công ty mẹ - PVChem và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.
- b. “Tập đoàn” có nghĩa là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
- c. “PVN” có nghĩa là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
- d. “Địa bàn kinh doanh” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.
- e. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán của PVChem quy định tại Điều 6 Điều lệ này.
- f. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 17/6/2020.
- g. “Ngày thành lập” là ngày PVChem được thành lập theo Quyết định số 182/TC-DK ngày 08/3/1990 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Dầu khí.
- h. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 22/6/2015.
- i. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 26/11/2019.
- j. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là Thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những Người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
- k. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” là Thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2, điều 155 Luật Doanh nghiệp.
- l. “Người điều hành PVChem” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
- m. “Người quản lý PVChem” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh PVChem ký kết giao dịch của PVChem theo quy định tại Điều lệ này.
- n. “Những người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 23, Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, Khoản 46, Điều 4 của Luật Chứng khoán.
- o. “Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty cổ phần, công ty TNHH (sau đây gọi là Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVChem)” là cá nhân được PVChem ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của PVChem đối với phần vốn góp của PVChem tại công ty cổ phần, công ty TNHH.

- p. “Việt Nam” có nghĩa là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- q. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của PVChem.
- r. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của PVChem.
- s. “Doanh nghiệp thành viên/Công ty con của PVChem” (sau đây viết tắt là doanh nghiệp thành viên) là các doanh nghiệp do PVChem sở hữu một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ, có cổ phần, vốn góp chi phối, hoặc giữ quyền chi phối.
- t. “Doanh nghiệp bị chi phối của PVChem” (sau đây viết tắt là doanh nghiệp bị chi phối) là doanh nghiệp do PVChem giữ quyền chi phối.
- u. “Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của PVChem” có nghĩa là vốn góp hoặc cổ phần do PVChem sở hữu chiếm trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó.
- v. “Quyền chi phối” là quyền của Tổng công ty đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau:
- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
 - Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối của doanh nghiệp đó;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp;
 - Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp chi phối và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.
- w. “Công ty liên kết” có nghĩa là doanh nghiệp do PVChem giữ cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối, được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty liên doanh, công ty ở nước ngoài.
- x. “Đơn vị hạch toán phụ thuộc” có nghĩa là chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của PVChem.
- y. “Tổ chức lại PVChem” là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của PVChem.
- z. “Cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem” là cơ cấu tổ chức quản lý được quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.
- 1.2 Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
- 1.3 Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

1.4 Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

CHƯƠNG 2: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CÔNG TY CON, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của PVChem

2.1 Tên Tổng công ty:

- a. Tên tiếng Việt: Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP.
- b. Tên tiếng Anh: PetroVietnam Chemical and Services Corporation.
- c. Tên viết tắt: PVChem.

2.2 PVChem là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

2.3 Trụ sở đăng ký của PVChem:

- Trụ sở chính: Tầng 6 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84.24) 3 8562 861- (84.24) 3 5140350.
- Fax: (84.24) 3 8562552.
- E-mail: mail@pvchem.com.vn.
- Trang thông tin điện tử: pvchem.com.vn.

2.4 PVChem thực hiện chế độ kế toán độc lập, được mở tài khoản tại ngân hàng, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng và hoạt động theo quy định của pháp luật đối với công ty cổ phần và theo Điều lệ này.

2.5 Biểu tượng (logo): Biểu tượng (logo) màu xanh da trời, ngọn lửa màu đỏ theo quy định tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng Nhãn hiệu PVN ký kết giữa PVChem và PVN.

2.6 PVChem có thể thành lập công ty con, chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của PVChem phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

2.7 Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều 56 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của PVChem bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của PVChem

3.1 Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của PVChem.

3.2 Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 34 Điều lệ này.

CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVChem

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của PVChem

4.1 Lĩnh vực kinh doanh của PVChem

4.1.1 Lĩnh vực dịch vụ:

- a. Nghiên cứu chuyên giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu và các dịch vụ kỹ thuật dầu khí khác;
- b. Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp;
- c. Đánh giá tác động môi trường và đưa ra các biện pháp xử lý môi trường;
- d. Dịch vụ phân tích, thí nghiệm dung dịch khoan và hoá phẩm trong thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa dầu khí; Dịch vụ phân tích vật lý và hoá học của dầu thô (thành phần hoá học, điểm đông, tính chất lưu biến, độ nhớt...); Dịch vụ lưu trữ, bảo quản mẫu cho phân tích thể tích nước vỉa/dầu chứa ở điều kiện áp suất cao, nhiệt độ cao;
- e. Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, thiết bị, máy móc công nghiệp, bồn bể, súc rửa tàu dầu và các phương tiện chứa dầu;
- f. Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- g. Xử lý môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường;
- h. Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước;
- i. Thiết kế hệ thống xử lý nước thải công trình dân dụng, công nghiệp;
- j. Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- k. Thoát nước và xử lý nước thải;
- l. Tái chế phế liệu;
- m. Thu gom, xử lý, tái chế các loại phế liệu và chất thải của ngành dầu khí;
- n. Thu gom rác thải không độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại;
- o. Thu gom rác thải độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại;
- p. Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- q. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên;
- r. Gia công cơ khí; Xử lý và tráng phủ kim loại;
- s. Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn;
- t. Cung ứng lao động tạm thời;
- u. Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

- v. Tư vấn chuyên giao công nghệ, cung cấp các giải pháp kỹ thuật, chế tạo, lắp đặt vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn);
- w. Tư vấn về bảo vệ môi trường;
- x. Tư vấn, lập hồ sơ xin cấp giấy phép về bảo vệ môi trường;
- y. Đánh giá tác động môi trường, báo cáo về môi trường;
- z. Tư vấn xin cấp phép khai thác nước (nước mặt, nước biển, nước ngầm);
- aa. Tư vấn lập báo cáo về an toàn hóa chất;
- bb. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

4.1.2 Lĩnh vực kinh doanh:

- a. Kinh doanh các hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế;
- b. Kinh doanh phụ gia cho dung dịch khoan;
- c. Xuất nhập khẩu hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, thiết bị, nguyên liệu, vật tư phục vụ cho ngành công nghiệp dầu khí, phục vụ xử lý, chống ô nhiễm môi trường và các ngành công nghiệp khác;
- d. Kinh doanh vật liệu phục vụ các ngành công nghiệp;
- e. Kinh doanh vật liệu xây dựng phục vụ dầu khí và các ngành kinh tế;
- f. Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học;
- g. Bán buôn hoá chất công nghiệp;
- h. Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan;
- i. Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan: Dầu nhờn;
- j. Bán buôn nhựa đường và các loại nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; Bán buôn phôi sắt; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn nguyên liệu bông xơ, thuốc nhuộm, nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may;
- k. Bán buôn ga công nghiệp: ô xy, hydro, ni tơ,...
- l. Khai thác mỏ và sản xuất, mua bán khoáng sản trong và ngoài nước (trừ loại Nhà nước cấm), kinh doanh thiết bị, máy móc phục vụ cho ngành khai thác khoáng sản và các ngành công nghiệp khác;
- m. Lập đề án tìm kiếm, thăm dò khoáng sản; Thi công tìm kiếm, thăm dò khoáng sản;
- n. Kinh doanh dịch vụ kho bãi và vận chuyển (logistics);
- o. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- p. Xây dựng và kinh doanh cao ốc;

- q. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- r. Kinh doanh các loại phân bón sản xuất trong và ngoài nước;
- s. Đại lý phân phối và kinh doanh các sản phẩm hàng tiêu dùng, đồ điện gia dụng, hàng hoá vật tư thiết bị, điện máy, điện tử;
- t. Đại lý bảo hiểm về lĩnh vực bảo hiểm xe, máy móc, con người;
- u. Xuất nhập khẩu các mặt hàng Tổng công ty kinh doanh.
- v. Mua bán trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy;
- w. Mua bán trang phục, dụng cụ bảo hộ lao động;
- x. Mua bán thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp và dân dụng;
- y. Mua bán thiết bị và dụng cụ đo lường.
- z. Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép.

4.1.3 Lĩnh vực sản xuất:

- a. Sản xuất các loại hoá chất (trừ các loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên liệu và các thiết bị phục vụ cho nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí và các ngành công nghiệp khác;
- b. Sản xuất ga công nghiệp: ô xy, hydro, ni tơ,...

4.2 Mục tiêu hoạt động của PVChem

- a. Huy động và sử dụng vốn một cách hiệu quả trong việc phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh đã đăng ký;
- b. Không ngừng nâng cao lợi ích của cổ đông, thu lợi nhuận tối đa, tăng cổ tức cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển PVChem;
- c. Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

- 5.1 PVChem được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của PVChem.
- 5.2 PVChem có thể tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CHƯƠNG 4: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông

6.1 Vốn điều lệ của PVChem là 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng).

Tổng số vốn điều lệ của PVChem được chia thành 50.000.000 (Năm mươi triệu) cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

6.2 PVChem có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.3 Các cổ phần của PVChem vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11 và Điều 12 của Điều lệ này.

6.4 PVChem có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.5 Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong PVChem, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị PVChem quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác.

6.6 PVChem có thể mua cổ phần do chính PVChem đã phát hành theo những cách thức theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6.7 PVChem có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

7.1 Cổ đông của PVChem được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

7.2 Cổ phiếu là chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn của PVChem. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

7.3 Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của PVChem hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại Phương án phát hành cổ phiếu của PVChem (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho PVChem chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

7.4 Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được PVChem cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của PVChem được phát hành có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và dấu của PVChem.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

9.1 Tất cả các cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu PVChem được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán. Việc chuyển nhượng cổ phiếu của PVChem theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

9.2 Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 5: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PVChem bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông;
- b. Hội đồng quản trị, Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
- c. Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG 6: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 11. Quyền của cổ đông

11.1 Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ PVChem, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong PVChem;

- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120, Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của chính cổ đông đó;
- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVChem, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g. Trường hợp PVChem giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PVChem;
- h. Yêu cầu PVChem mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp PVChem có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVChem công bố theo quy định của pháp luật;
- k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

11.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau đây:

- a. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVChem;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3, Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- c. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến PVChem chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

11.3 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

- a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho PVChem và các cổ đông có quyền dự họp biết chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội;
- b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có nghĩa vụ sau:

- 12.1 Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
- 12.2 Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi PVChem dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được PVChem hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong PVChem phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVChem trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
- 12.3 Tuân thủ Điều lệ PVChem và Quy chế quản lý nội bộ của PVChem.
- 12.4 Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- 12.5 Bảo mật các thông tin được PVChem cung cấp theo quy định tại Điều lệ PVChem và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được PVChem cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
- 12.6 Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
- 12.7 Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh PVChem dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với PVChem.

12.8 Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông

- 13.1 Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVChem. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi Chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
- 13.2 Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của PVChem có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, PVChem phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của PVChem.
- 13.3 Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVChem;
 - Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng Thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 13.4 Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số Thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b, Khoản 13.3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c Khoản 13.3 Điều này;
 - Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a, Khoản này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điểm c, Khoản 13.3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVChem triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVChem hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

- c. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

14.1 Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng, chiến lược phát triển dài hạn của PVChem;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- c. Quyết định số lượng Thành viên của Hội đồng quản trị;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất của PVChem;
- f. Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVChem;
- g. Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;
- h. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- i. Xem xét, xử lý vi phạm của Thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVChem và các cổ đông của PVChem;
- j. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp;
- k. Quyết định tổ chức lại, giải thể PVChem;
- l. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- m. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- n. Quyết định công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của PVChem; bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- o. Chấp thuận việc PVChem ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên của PVChem được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

p. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này.

14.2 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua:

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của PVChem;

b. Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

e. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

14.3 Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 14.1 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh trên Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật;

14.4 Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

15.1 Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 15.3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền của mỗi người đại diện.

15.2 Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 15.1, Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm

văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với PVChem).

15.3 Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều Khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp PVChem nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 16. Thay đổi các quyền

16.1 Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó dự họp trở lên tán thành hoặc được các cổ đông đại diện từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

16.2 Việc tổ chức một cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu tại Khoản 16.1 Điều này chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

16.3 Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18, 19 và Điều 20 của Điều lệ này.

16.4 Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của PVChem sẽ không bị thay đổi khi PVChem phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

17.1 Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông theo các trường hợp quy định tại Khoản 13.3, Điều 13 Điều lệ này.

17.2 Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị Danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. PVChem phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ Đại hội.

17.3 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVChem. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

17.4 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến PVChem chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý cá nhân đối với cổ đông là

cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng từng loại cổ phần của cổ đông và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

17.5 Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 17.4 Điều này trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 17.4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

17.6 Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại Khoản 17.4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 17.5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

18.1 Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

18.2 Trường hợp cuộc họp thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 18.1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

18.3 Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 18.2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

18.4 Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 17.3, Điều 17 Điều lệ này.

Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

19.1 Trước khi khai mạc cuộc họp, PVChem phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, PVChem cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ

đồng đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung trong chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

- b. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

19.2 Việc bầu Chủ tọa, thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho Thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các Thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- b. Trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

19.3 Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

19.4 Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

19.5 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không

tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

19.6 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

19.7 Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

- a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

19.8 Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- d. Trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

19.9 Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 19.8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

19.10 Trường hợp PVChem áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, PVChem có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

20.1 Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của PVChem;
 - e. Tổ chức lại, giải thể PVChem;
- 20.2 Các nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.1 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- 20.3 Việc biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử.
- 20.4 Những nội dung thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại Khoản 2, Điều 147 Luật Doanh nghiệp và tại Khoản 20.1 và Khoản 20.2 Điều này có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Điều lệ này.
- 20.5 Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- 21.1 Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVChem.
- 21.2 Hội đồng quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 17.3 Điều 17 Điều lệ này.

21.3 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của PVChem;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f. Thời hạn phải gửi về PVChem Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị PVChem.

21.4 Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến PVChem bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.
- b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.
- c. Các Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem sau thời hạn đã xác định tại nội dung Phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

21.5 Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVChem. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của PVChem;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số Phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số Phiếu biểu quyết hợp lệ và số Phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi Phiếu biểu quyết kèm theo Phụ lục Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số Phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị PVChem, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các Thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

21.6 Trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu, biên bản kiểm phiếu và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đến các cổ đông được thực hiện thông qua việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVChem.

21.7 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.

21.8 Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

22.1 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, Phụ lục Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

- i. Họ tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.
- 22.2 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- 22.3 Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
- 22.4 Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Việc gửi nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cho các cổ đông được thực hiện thông qua việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVChem.
- 22.5 Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục Danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- 24.1 Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.5, Điều 20 của Điều lệ này.
- 24.2 Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ PVChem.

CHƯƠNG 7: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị

- 24.1 Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVChem phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVChem để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVChem nếu được bầu

làm Thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý (bao gồm cả chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e. Các lợi ích có liên quan tới PVChem và các bên có liên quan của PVChem;
- f. Các thông tin khác (nếu có).

PVChem có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới PVChem của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

24.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng cử viên; từ mười lăm phần trăm (15%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

24.3 Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

24.4 Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị

25.1 Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.

25.2 Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

25.3 Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị của PVChem đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác có

liên quan áp dụng đối với công ty niêm yết. PVChem hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVChem để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

25.4 Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ. Trong trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị có quyết định nghỉ hưu đương nhiên miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.

25.5 Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

- a. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b. Cố ý cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho PVChem với tư cách là ứng cử viên Hội đồng quản trị.

25.6 Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại Khoản 25.4, 25.5 Điều này.

25.7 Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có quyền thông qua nghị quyết về việc chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Thành viên Hội đồng quản trị thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b Khoản 25.4 và Khoản 25.5 Điều này.

25.8 Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chính thức đối với Thành viên Hội đồng quản trị tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thời điểm miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Thành viên Hội đồng quản trị được tính từ thời điểm Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết chấm dứt tư cách thành viên của Thành viên Hội đồng quản trị đó. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không thông qua, thành viên Hội đồng quản trị đó tiếp tục có tư cách thành viên Hội đồng quản trị kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 25.7 Điều này có nghĩa vụ chấp hành nghị quyết của Hội đồng quản trị cho đến khi có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

25.9 Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

25.10 Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của PVChem.

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

- 26.1 Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVChem, có toàn quyền nhân danh PVChem để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của PVChem, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 26.2 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ này, các Quy chế nội bộ của PVChem và Đại hội đồng cổ đông quy định. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ cụ thể sau:
- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của PVChem sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVChem;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 133 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2, Điều 36 Luật Chứng khoán;
 - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của PVChem, trừ các hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm e, o và Điểm p, Khoản 14.1, Điều 14 của Điều lệ này.
 - i. Quyết định cơ cấu tổ chức của PVChem;
 - j. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVChem; yêu cầu phá sản PVChem;
 - k. Quyết định thành lập, cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, bán phần vốn góp, mua cổ phần, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác;
 - l. Quyết định việc tiếp nhận các doanh nghiệp tự nguyện tham gia liên kết với PVChem;
 - m. Ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc ban hành một số Quy chế quản lý trong trường hợp cần thiết để điều hành hoạt động của PVChem;
 - n. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký/chấm dứt hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi

ích khác của họ. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem;

- o. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật các chức danh thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do PVChem nắm một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ theo đề nghị của Tổng Giám đốc PVChem;
 - p. Cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Người đại diện theo ủy quyền của PVChem tại các doanh nghiệp thành viên và thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của PVChem theo Điều lệ này và các quy định của pháp luật;
 - q. Giải quyết các khiếu nại của PVChem đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của PVChem để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành đó;
 - r. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - s. Trình Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của PVChem lên Đại hội đồng cổ đông;
 - t. Kiến nghị việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
 - u. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - v. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch/thực hiện hàng năm của PVChem;
 - w. Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động; hạn mức vay vốn lưu động hàng năm của PVChem;
 - x. Quyết định việc định giá các tài sản góp vào PVChem không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVChem, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
 - y. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
- 26.3 Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 26.4 Trừ khi luật pháp và Điều lệ này quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và Người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho PVChem.

Điều 27. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị

- 27.1 PVChem có quyền trả tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
- 27.2 Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao, phụ cấp cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương, thù lao, phụ cấp và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
- 27.3 Tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của PVChem theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của PVChem và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- 27.4 Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc Thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một Thành viên Hội đồng quản trị có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
- 27.5 Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
- 27.6 Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVChem mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ này.

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 28.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
- 28.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc của PVChem.
- 28.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; có quyền đình chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc trái với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - f. Thay mặt Hội đồng quản trị ký nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các thành viên khác của Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - g. Thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định nghỉ hưu theo chế độ của các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị nghỉ hưu theo chế độ, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định này.
 - h. Quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
- 28.4 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ chức hoặc từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
- 28.5 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

- 29.1 Cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị được tổ chức trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do Thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một Thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các Thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- 29.2 Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.
- 29.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có đề nghị của một trong số các trường hợp sau:
- a. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người điều hành khác;
 - c. Ít nhất hai (02) Thành viên Hội đồng quản trị;

- 29.4 Đề nghị quy định tại Khoản 29.3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- 29.5 Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 29.3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVChem; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- 29.6 Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của Thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng Thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVChem.
- 29.7 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số Thành viên trở lên dự họp. Trường hợp không có đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số Thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
- 29.8 Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong các trường hợp sau:
- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 29.10 Điều này;
 - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
- 29.9 Trường hợp gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
- 29.10 Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
- 29.11 Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số Thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số Phiếu tán thành và phản đối ngang

bằng nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- 29.12 Ngoài các cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tổ chức lấy ý kiến các Thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định hoặc các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị. Nghị quyết, quyết định hoặc các văn bản khác theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số Thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Trường hợp số Phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nghị quyết, quyết định và các văn bản này có hiệu lực và giá trị như được thông qua tại cuộc họp.
- 29.13 Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản.
- 29.14 Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người điều hành khác trong PVChem, Người điều hành trong các công ty con do PVChem nắm một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ, Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại các doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của đơn vị theo Quy chế thông tin do Hội đồng quản trị quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng quản trị. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- 30.1 Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của các tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của các tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

30.2 Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị PVChem.

Điều 31. Người phụ trách quản trị và Thư ký PVChem

31.1 Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị PVChem để hỗ trợ công tác quản trị tại PVChem. Người phụ trách quản trị PVChem có thể kiêm nhiệm làm Thư ký PVChem theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

31.2 Người phụ trách quản trị PVChem không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVChem.

31.3 Người phụ trách quản trị PVChem có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- b. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- c. Tham dự các cuộc họp;
- d. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho Thành viên của Hội đồng quản trị;
- f. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVChem;
- g. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.

31.4 Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký PVChem. Thư ký PVChem có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị PVChem;
- d. Hỗ trợ PVChem trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

- e. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.
 - f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.
- 31.5 Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Người phụ trách quản trị PVChem, Thư ký PVChem khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

CHƯƠNG 8: TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của PVChem phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của PVChem. PVChem có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị.

Điều 33. Người điều hành PVChem

- 33.1 Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVChem được tuyển dụng Người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và Quy chế quản lý của PVChem do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành phải có trách nhiệm hỗ trợ PVChem đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
- 33.2 Mức tiền lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

- 34.1 Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) Thành viên Hội đồng quản trị hoặc một (01) người khác làm Tổng Giám đốc.
- 34.2 Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- 34.3 Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc không phải là những người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.
- 34.4 Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ:
- a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư của PVChem;
 - d. Kiến nghị phương án về cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVChem;
 - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác trong PVChem, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f. Kiến nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng PVChem;
 - g. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVChem, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - h. Tuyển dụng lao động theo Kế hoạch định biên lao động được Hội đồng quản trị phê duyệt; sắp xếp, điều động, luân chuyển, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định của PVChem và pháp luật có liên quan.
 - i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - j. Tổ chức xây dựng và trình Hội đồng quản trị: chiến lược phát triển của PVChem; quy hoạch phát triển các dự án thuộc các ngành nghề do PVChem kinh doanh; kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm của PVChem; các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các dự án đầu tư; phân bổ các nguồn lực; phương án cơ cấu tổ chức, quản lý; Điều lệ, sửa đổi Điều lệ PVChem; các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem; quỹ lương kế hoạch/Thực hiện hàng năm của PVChem; Báo cáo tài chính của PVChem và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông;
 - k. Ban hành các Quy định nội bộ, Quy trình, Hướng dẫn của PVChem;
 - l. Ký kết các hợp đồng thương mại, dân sự trong phạm vi thẩm quyền. Đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Tổng Giám đốc chỉ được ký kết sau khi có nghị quyết hoặc quyết định phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị;
 - m. Kiến nghị Hội đồng quản trị quyết định cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện phần vốn của PVChem tại doanh nghiệp khác;
 - n. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền trong trường hợp khẩn cấp, và phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan;
 - o. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, của Điều lệ này và theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- 34.5 Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

34.6 Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số Thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế, đảm bảo tuân thủ các quy trình/quy định liên quan.

CHƯƠNG 9: ỦY BAN KIỂM TOÁN

Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán

35.1 Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là Người điều hành PVChem.

35.2 Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 36. Thành phần Ủy ban Kiểm toán

36.1 Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

36.2 Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của PVChem và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của PVChem;
- b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

36.3 Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của PVChem.

Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

37.1 Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị.

37.2 Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quyền, nghĩa vụ sau:

- a. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của PVChem;
- b. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- c. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- d. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của PVChem;

- e. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- f. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp PVChem có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- g. Giám sát nhằm bảo đảm PVChem tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của PVChem;
- h. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của PVChem, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
- i. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
- j. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
- k. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của PVChem;
- l. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- m. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 38. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

- 38.1 Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
- 38.2 Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 39. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

39.1 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

39.2 Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

- a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
- c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của PVChem;
- d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa PVChem, công ty con, công ty khác do PVChem nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của PVChem và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa PVChem với công ty trong đó Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của PVChem là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của PVChem;
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của PVChem;
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;

CHƯƠNG 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 40. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của PVChem.

Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

41.1 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

- 41.2 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của PVChem.
- 41.3 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch của họ hoặc những người có liên quan của họ với PVChem, công ty con, công ty khác do PVChem nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, PVChem phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
- 41.4 Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với hợp đồng, giao dịch mang lại lợi ích cho chính Thành viên đó hoặc người có liên quan của họ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
- 41.5 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
- 41.6 Hợp đồng, giao dịch giữa PVChem với một hoặc nhiều Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng nêu trên không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
- Đối với hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của PVChem, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những Thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
 - Đối với những hợp đồng có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất PVChem, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

- 42.1 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- 42.2 PVChem bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do PVChem là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành

khác, nhân viên hoặc là đại diện được PVChem ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của PVChem, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của PVChem trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

- 42.3 Những chi phí bồi thường bao gồm: chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả chi phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. PVChem có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG 11: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ PVCHEM

Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

- 43.1 Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

- a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVChem, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVChem.

- 43.2 Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

- 43.3 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của PVChem, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của PVChem vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

- 43.4 PVChem phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các Quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

- 43.5 Điều lệ này được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem.

CHƯƠNG 12: CÔNG NHÂN VIÊN, CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI KHÁC

Điều 44. Công nhân viên, công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác

- 44.1 Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và Người điều hành khác.
- 44.2 Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của PVChem với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các Quy chế của PVChem và quy định pháp luật hiện hành.
- 44.3 Tổ chức Đảng Cộng sản tại PVChem hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của nước CHXHCN VN và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.
- 44.4 Tổ chức Công đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội khác tại PVChem hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đó.
- 44.5 PVChem tôn trọng và tạo điều kiện cho các tổ chức trên hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, Điều lệ của mình.

CHƯƠNG 13: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 45. Phân phối lợi nhuận

- 45.1 Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của PVChem.
- 45.2 PVChem không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
- 45.3 Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
- 45.4 Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, PVChem phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp PVChem đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, PVChem không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền PVChem đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- 45.5 Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán

khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

45.6 Phân phối trích lập các Quỹ bao gồm:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển;
- Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi;
- Trích Quỹ khác phù hợp với quy định của pháp luật.

45.7 Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 14: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 46. Tài khoản ngân hàng

46.1 PVChem mở tài khoản tại ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

46.2 Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, PVChem có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài phù hợp với các quy định của pháp luật.

46.3 PVChem tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà PVChem mở tài khoản.

Điều 47. Năm tài chính

Năm tài chính của PVChem bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 năm đó.

Điều 48. Chế độ kế toán

48.1 Chế độ kế toán PVChem sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

48.2 PVChem lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của PVChem.

48.3 PVChem sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam. Trường hợp PVChem có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG 15: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 49. Báo cáo chính năm, bán niên và Quý

- 49.1 PVChem phải lập bản Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. PVChem công bố Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán.
- 49.2 Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định của pháp luật. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của PVChem.
- 49.3 PVChem phải lập và công bố Báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và Báo cáo tài chính Quý theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán và nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 49.4 Các Báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và Báo cáo tài chính Quý của PVChem được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem.
- 49.5 Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản Báo cáo tài chính năm được kiểm toán, Báo cáo bán niên được soát xét và Báo cáo tài chính Quý trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của PVChem và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

Điều 50. Báo cáo thường niên

PVChem phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG 16: KIỂM TOÁN PVCHEM

Điều 51. Kiểm toán

- 51.1 Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của PVChem cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
- 51.2 Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của PVChem.
- 51.3 Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem.



CHƯƠNG 17: QUAN HỆ GIỮA PVChem VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 52. Quan hệ giữa PVChem với công ty con

52.1 Quan hệ giữa PVChem với công ty con là công ty TNHH 1TV (100% vốn PVChem):

PVChem là chủ sở hữu đối với công ty con là công ty TNHH 1TV do PVChem thành lập. PVChem thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty TNHH 1TV theo quy định tại Điều 76, Điều 77 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định của pháp luật liên quan.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền:

- a. Quyết định thành lập công ty con TNHH 1TV; phê duyệt Điều lệ công ty con TNHH 1TV và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch/Giám đốc công ty của công ty con TNHH 1TV theo đề nghị của Tổng Giám đốc;
- b. Ban hành Quy chế quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc liên quan đến việc thực hiện quyền của chủ sở hữu tại công ty con TNHH 1TV;

Căn cứ vào sự phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc trong phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ này, Tổng Giám đốc ký ban hành các Quy định hoặc văn bản với tư cách là đại diện của chủ sở hữu tại công ty con TNHH 1TV.

52.2 Quan hệ giữa PVChem với công ty con có vốn góp chi phối của PVChem (công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên):

- a. PVChem thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông chi phối tại công ty con bị chi phối theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty con bị chi phối;
- b. PVChem trực tiếp quản lý vốn góp chi phối ở công ty con bị chi phối thông qua Người đại diện phần vốn góp của PVChem;
- c. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại công ty con bị chi phối;
- d. Căn cứ vào sự phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc trong phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ này, Tổng Giám đốc ký ban hành các Quy định hoặc văn bản liên quan đến Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại các công ty con bị chi phối.

52.3 Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa PVChem với công ty con đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập. Các mối quan hệ cụ thể giữa PVChem với công ty con

và ngược lại sẽ được thể hiện trong các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với từng đơn vị và được Hội đồng quản trị phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

52.4 Tên gọi của các công ty con của PVChem phải phù hợp với tên gọi của PVChem, thể hiện được thương hiệu của PVChem theo quy định thống nhất của PVChem, mang đặc trưng ngành nghề và văn hoá PVChem.

52.5 Các quyền và nghĩa vụ cụ thể khác của PVChem đối với các công ty con được quy định tại Điều lệ này và Điều lệ của các công ty đó.

52.6 Các công ty con hạch toán, báo cáo, quản lý theo Điều lệ và các Quy chế, Quy định của công ty và PVChem.

Điều 53. Quan hệ giữa PVChem với công ty liên kết

53.1 PVChem thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đối với công ty liên kết, tự nguyện tham gia liên kết theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của các công ty đó. Quan hệ của PVChem với công ty liên kết thông qua các hợp đồng thoả thuận về thương hiệu, thị trường, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và các thoả thuận khác.

53.2 Công ty tự nguyện liên kết chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với PVChem và các đơn vị thành viên khác theo thoả thuận liên kết giữa công ty đó với PVChem.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn tại công ty con, công ty liên kết

54.1 Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết là người do PVChem cử làm đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết. Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong công ty con, công ty liên kết;
- b. Tham gia ứng cử hoặc đề cử người đại diện của PVChem vào bộ máy quản lý điều hành của công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ, Quy chế của công ty con, công ty liên kết;
- c. Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh, kết quả hoạt động của công ty con, công ty liên kết và hiệu quả sử dụng phần vốn góp của PVChem;
- d. Xin ý kiến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem thông qua trước khi tham gia biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của công ty con, công ty liên kết theo quy định của PVChem; Người đại diện phần vốn có trách nhiệm biểu quyết theo đúng chỉ đạo của PVChem.
- e. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem về hiệu quả sử dụng vốn góp của PVChem tại các công ty con, công ty liên kết mà mình được cử làm đại diện;

- f. Tiền lương, phụ cấp, thưởng và quyền lợi của Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại doanh nghiệp khác do PVChem chi trả hoặc doanh nghiệp đó chi trả theo quy định trong Điều lệ doanh nghiệp;
 - g. Người đại diện phần vốn của PVChem tại doanh nghiệp khác không được cùng lúc hưởng tiền lương ở cả hai nơi (ngoại trừ phụ cấp kiêm nhiệm và tiền thưởng – nếu có).
- 54.2 Hội đồng quản trị PVChem ban hành Quy chế phân cấp cho Người đại diện phần vốn của PVChem tại các công ty con, công ty liên kết.

CHƯƠNG 18: DẤU CỦA PVCHEM

Điều 55. Con dấu

- 55.1 Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- 55.2 Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của PVChem, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của PVChem (nếu có).
- 55.3 Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG 19: GIẢI THỂ PVCHEM

Điều 56. Giải thể PVChem

- 56.1 PVChem có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý Thuế có quy định khác;
 - c. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.
- 56.2 Việc giải thể PVChem trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 57. Thanh lý

- 57.1 Sau khi có quyết định giải thể PVChem, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên PVChem hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được PVChem ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của PVChem.
- 57.2 Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt

PVChem trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý PVChem trước Toà án và các cơ quan hành chính.

57.3 Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý;
- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của PVChem;
- e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG 20: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ

58.1 Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của PVChem, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ này hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông với PVChem;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay Người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu PVN chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

58.2 Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

58.3 Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG 21: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 59. Điều lệ PVChem

59.1 Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

59.2 Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của PVChem chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những Điều Khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của PVChem.

CHƯƠNG 22: NGÀY HIỆU LỰC

Điều 60. Ngày hiệu lực

- 60.1 Bản Điều lệ này gồm 22 Chương 60 Điều, được Đại hội đồng cổ đông PVChem nhất trí thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại Thành phố Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
- 60.2 Điều lệ được lập thành 06 bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.
- 60.3 Điều lệ này là duy nhất và chính thức của PVChem.
- 60.4 Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ PVChem phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc mới có giá trị.

